

KINH BÁCH DỤ

QUYỀN 4

66. Mồm lẩm bẩm cách lái thuyền, tay không biết lái.
67. Vợ chồng đánh cuộc ăn bánh.
68. Ôm hận hại nhau.
69. Nói gương tổ tiên ăn nhanh.
70. Ném trái Tân-bà-la.
71. Hư mắt vì vợ.
72. Ngâm gạo chịu mổ miệng.
73. Nói dối ngựa chết.
74. Phàm phu xuất gia mong cầu lợi dưỡng.
75. Cả lạc đà và ghè đều mất.
76. Nông phu mơ tưởng công chúa.
77. Vất sữa lừa.
78. Dặn con đi sớm.
79. Gánh ghế cho vua.
80. Rửa ruột.
81. Bị gấu quào.
82. Gieo lúa.
83. Con khỉ.
84. Vì nguyệt thực đánh chó.
85. Người phụ nữ bị bệnh mất.
86. Cha giữ khuyên tai cho con.
87. Bọn cướp chia của.
88. Nấm đậu của chú khỉ.
89. Chuột vàng và rắn độc.
90. Lượm được tiền.
91. Người nghèo so của.
92. Đứa trẻ được kẹo.
93. Bà lão đánh cọp.
94. Ngọc Ma-ni hay lỗ thoát nước.
95. Vợ chồng chim bồ câu.
96. Nói dối mắt mù.
97. Bị cướp đoạt mất áo lông.
98. Đứa trẻ được rùa.

M

66- MỒM LẨM BẨM CÁCH LÁI THUYỀN, TAY KHÔNG BIẾT LÁI

Thuở xưa có một vị đại trưởng giả cùng đoàn thương gia ra biển tìm của báu. Ông

ta đọc qua rất nhiều sách dạy phương pháp điều khiển tàu thuyền trên biển nên khoe với mọi người:

– Trên biển, nếu thuyền đi vào vùng nước xoáy hay gặp vùng có đá ngầm thì phải giữ tay lái cho chắc, xem kỹ phương hướng và phải hết sức bình tĩnh.

Ông ta còn thao thao rằng:

– Phương pháp đi biển tôi đều tường tận cả.

Mọi người nghe xong rất tin tưởng lời ông nói.

Chẳng bao lâu, khi thuyền đang ở giữa biển, vị thuyền trưởng đột nhiên bạo bệnh qua đời. Vị trưởng giả kia liền thay thế thuyền trưởng điều khiển thuyền. Khi thuyền đi vào vùng nước xoáy, chảy giật dữ dội, ông ta cứ lẩm bẩm trong miệng:

– Phải giữ tay lái cho chắc, xem kỹ phương hướng.

Nhưng thuyền cứ xoay vòng tại chỗ, không cách nào tiến lên để đến cảng an toàn. Cuối cùng cả thuyền lẫn đoàn thương gia đều chìm xuống nước táng mạng.

Kẻ phàm phu cũng như thế. Có một số người học qua đôi chút phương pháp thiền quán sổ tức và quán bất tịnh. Tuy rành rõ văn chữ nhưng không hiểu nghĩa lý một cách tường tận. Thật ra họ không hiểu gì mà cứ tự khoe là tường tận mọi phương pháp thiền quán, rồi dối gạt dạy người tu thiền khiến cho tâm họ càng loạn động, mê muội, đánh mất bản tâm, sai lạc ý chỉ. Đến cuối đời, dẫu tuổi cao vẫn không được chút lợi ích gì giống như gã trưởng giả xuẩn ngốc đùm chết mọi người xuống biển vậy.

M

67- VỢ CHỒNG ĐÁNH CUỘC ĂN BÁNH

Thuở xưa có một đôi vợ chồng làm ba cái bánh, chia nhau mỗi người một cái, còn thừa một cái. Cả hai cùng đánh cuộc: Nếu ai lên tiếng trước sẽ bị thua, không được ăn nốt cái bánh kia. Đã đánh cuộc nên vì một cái bánh hai vợ chồng đều im lặng, không ai chịu mở miệng nói một câu nào. Đến tối, một tên trộm lén vào nhà vơ vét tiền của. Tất cả đồ đạc trong nhà đều bị y hốt sạch. Vì lời đánh cuộc nên cả hai người dù tận mắt thấy sự việc nhưng chẳng ai lên tiếng. Tên trộm thấy vậy càng dạn dĩ muốn xâm phạm tiết hạnh của người vợ ngay trước mặt người chồng. Anh chồng cứ giương mắt ngó chứ không chịu mở miệng nói một lời nào. Cô vợ hoảng hốt la ó ầm ĩ:

– Anh thật ngu quá! Cớ sao chỉ vì một cái bánh mà thấy trộm vẫn không kêu tiếng nào cả vậy?

Người chồng liền vỗ tay cười lớn:

– Ha ha! Em đã thua rồi. Cái bánh vậy là thuộc về phần anh nhé!

Mọi người nghe được chuyện đó không ai khê cười.

Người đời cũng như thế. Vì chút danh lợi nên giả hình tướng trầm mặc, thanh tịnh nhưng nội tâm lại luôn bị phiền não và vô số điều ác chi phối hành hạ, đánh mất thiện niệm, đọa lạc vào tam đồ. Tuy thế, họ vẫn không chút nào kinh sợ, mong cầu xuất ly trái lại cứ mê đắm năm dục. Dù ở trong cảnh đại khổ não mà lòng không chút e ngại cũng như cặp vợ chồng ngu dại kia không khác.

M

68- ÔM HẬN HẠI NHAU

Thuở xưa có một người ôm lòng oán hận với một người kia, tâm trạng sầu khổ, uất không vui. Có người thấy thế hỏi:

–Đạo này sao anh có vẻ sầu khổ, tiêu tụy như thế?

Anh ta trả lời:

–Có một gã cứ nói xấu, mỉa mai tôi thậm tệ. Sức tôi không thể báo thù nỗi. Nay tôi không biết làm cách nào để trả thù hắn để với cơn sầu muộn này đây.

Người kia liền nói:

–Chỉ có bài chú Tỳ-đà-la mới có thể hại hắn mà thôi. Tuy nhiên tụng bài chú này có một điều nguy hiểm là chưa hại được gã ta thì ngược lại đã làm hại chính bản thân anh rồi.

Anh chàng nghe xong rất vui mừng nói:

–Rất mong anh dạy cho tôi. Dù phải tự hại bản thân cũng không sao miễn là tôi phải báo được thù, làm cho hắn bị thương tích mới được.

Người đời cũng như thế. Vì nóng giận nên mong ước có chú Tỳ-đà-la để dùng hãm hại, trả thù người. Cuối cùng chưa hại được người mà đã bị lửa sân hận thiêu đốt, làm hại bản tâm, đọa lạc vào tam đồ: địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh giống như gã ngốc trên không khác.

M

69- NOI GƯƠNG TỔ TIÊN ĂN NHANH

Thuở xưa có một người từ miền Bắc Ấn đến Nam Ấn cư trú. Ở đó một thời gian dài anh ta cưới được một cô gái, kết nghĩa trăm năm. Một hôm, người vợ vừa dọn cơm lên, anh ta không quản cơm canh nóng hổi, há miệng nuốt lia lịa. Người vợ thấy việc kỳ quái nên hỏi chồng:

–Ở đây chẳng ai giành ăn với anh. Có việc gì gấp lắm sao mà anh ăn uống hấp tấp như thế. Sao không thong thả, từ từ mà ăn?

Người chồng liền đáp:

–Có điều này bí mật lắm! Không thể nói cho em được.

Người vợ nghe thế, cho là nhất định có điều gì đặc biệt lắm nên cứ ân cần theo anh ta hỏi mãi.

Một hồi lâu, anh chàng mới trả lời:

–Tổ tiên nhiều đời của anh đều luôn ăn nhanh như thế. Nay anh phải noi gương tổ tiên nên mới có cái tật ăn nhanh ấy.

Kẻ phàm phu trong đời cũng như thế. Không tưởng tận nghĩa lý, chẳng phân biệt thiện ác, làm các việc sai quấy mà không biết hổ thẹn lại còn tuyên bố: Cha ông tôi trước nay đều làm theo cách như vậy. Những kẻ như vậy đến tận cuối đời vẫn không thay đổi được cũng như chàng ngốc kia tập ăn nhanh mà còn tự cho là một truyền thống tốt đẹp.

M

70- NẾM TRÁI TẦN-BÀ-LÀ

Thuở xưa có một vị trưởng giả muốn ăn trái Tần-bà-la nên sai người hầu mang tiền sang nước khác mua. Ông dặn gã người hầu phải lựa loại trái ngon ngọt, tươi tốt mới mua về. Anh người hầu liền đem tiền đến tận vườn để mua. Người chủ vườn rao rằng:

– Tất cả trái Tần-bà-la trên cây này của tôi đều rất ngon ngọt, không có trái nào hư cả. Anh có thể nếm thử một trái thì đủ biết.

Anh ta nói ngay:

– Nay tôi phải nếm hết tất cả trái Tần-bà-la ở đây rồi mới mua. Nếu chỉ nếm một trái thì làm sao biết được.

Anh ta bèn tự tay hái. Mỗi trái hái xong anh ta đều nếm thử qua trước khi đem về nhà. Vị trưởng giả thấy đống quả Tần-bà-la nham nhở như thế hết còn muốn ăn nữa, sai đem đổ tất cả.

Người đời cũng như thế. Một số người nghe dạy: “Bố thí, giữ giới sẽ được đại phú quý, bình an. Thân luôn được yên ổn, không bị chướng ngại, bệnh tật, tai nạn.” Lại không tin mà nói rằng: “Bố thí thì được giàu sang. Chừng nào tôi được giàu sang thì tôi mới tin.” Nên biết rằng mọi sự giàu sang, nghèo hèn trên đời đều là kết quả của những gì mình đã gây tạo từ trước. Họ không biết rằng muốn khảo xét việc gì phải dựa vào lý nhân quả. Đã không tin còn hủy báng, cố chấp rằng phải tự mình thân chứng. Đến ngày từ giã cõi đời, tài sản tiêu tán hết cũng như gã hầu kia nếm thử trái Tần-bà-la nên cuối cùng phải đổ đi tất cả vậy.

M

71- HƯ MẮT VÌ VỢ

Thuở xưa có người cưới hai người vợ. Mỗi khi gần gũi với người vợ này thì bị vợ kia giận hờn, anh ta rất lúng túng không biết bỏ người nào, lấy người nào. Đêm đến đi ngủ, anh ta cứ nằm giữa hai người vợ, ngửa mặt lên. Đúng lúc đó, trời đổ một cơn mưa lớn. Mái nhà bị dột, nước mưa cuốn bụi đất trên mái chảy xuống vào ngay đôi mắt của anh ta. Anh chàng vẫn kiên quyết giữ quyết định của mình không chịu quay đầu tránh. Nước bụi cứ chảy mãi khiến cả hai mắt anh ta đều bị hư.

Kẻ phàm phu trên đời cũng thế. Gần gũi bạn ác, tập các thói hư tật xấu, dần dần tạo nghiệp theo ba đường ác nên mãi mãi trú trong vòng sinh tử, mất hẳn con mắt tuệ cũng như người chồng ngốc nghếch kia chỉ vì hai người vợ nên hai mắt đều bị hư cả.

M

72- NGẬM GẠO CHỊU MỐI MIỆNG

Thuở xưa có một người cùng vợ trở về nhà thăm cha vợ. Thấy người nhà vợ già gạo, anh ta bèn lén bốc một nắm cho vào miệng. Thình lình người vợ đi ra muốn tìm chồng bàn chuyện nhưng miệng anh ta đầy cả gạo nên không cách nào nói chuyện được. Anh ta lại ngại vợ mình biết việc nên nhất định không chịu nhổ gạo ra. Thế là anh ta cứ ngậm cứng miệng không nói một câu. Người vợ lấy làm quái lạ: Tại sao chồng mình không nói, bèn lấy tay rờ thử thì thấy miệng anh ta phồng sưng lên liền thưa với cha:

– Chồng con vừa về đến nhà đột nhiên miệng bị sưng phồng lên, không thể nói được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Cha vợ liền cho mời thầy thuốc đến trị bệnh cho anh ta. Sau khi xem qua, vị thầy thuốc bảo:

– Bệnh này rất nặng phải dùng dao mổ mới có thể trị được.

Nói xong, ông lấy dao mổ rạch lén má anh ta. Gạo ngâm trong miệng đổ cả ra ngoài. Sự việc lộ ra, mọi người đều biết cả.

Người đời cũng thế. Làm các điều ác, phạm tịnh giới lại cố ý che giấu tội lỗi không chịu phát lộ sám hối, cuối cùng phải rơi vào cảnh địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh cũng như người kia vì một chút sĩ diện, không chịu nhả gạo ra để khi dao mổ miệng thì việc xấu phải lộ ra cả.

M

73- NÓI DỐI NGƯA CHẾT

Thuở xưa, có một người cõi một con hắc mã lâm trận đánh giặc. Quá kinh sợ không thể chiến đấu, anh liền lấy máu bôi lên mặt mũi, nầm lẩn vào giữa thi hài các chiến binh tử trận giả như đã chết. Con ngựa của anh cõi bị người khác đoạt mất. Khi quân lính hai bên rút đi hết, anh ta muốn đào ngũ về nhà nên cắt đuôi một con ngựa trắng của người khác đem về.

Về đến nhà có người hỏi:

– Con ngựa anh cõi lúc trước đâu. Sau không cõi nói về!

Anh ta trả lời:

– Ngựa của tôi đã chết. Tôi đã đem cái đuôi của nó về đây.

Người kia liền bảo:

– Con ngựa trước kia của anh lông đen. Nay tại sao đuôi lại thành lông trắng thế này?

Anh chàng lung tung ngâm câm không trả lời được nên bị mọi người cười chê.

Người đời cũng thế. Miệng luôn nói về việc tu hành, hiền thiện, vì từ bi không ăn thịt uống rượu nhưng cứ giết hại chúng sinh, tăng thêm tội chướng. Dối gạt tự xưng hiền thiện mà không việc ác nào không làm cũng như người kia nói dối ngựa mình đã chết vậy.

M

74- PHÀM PHU XUẤT GIA MONG CẦU LỢI DUỐNG

Thuở xưa có một vị quốc vương ban hành một luật lệ đối với các Bà-la-môn trong nước của mình là phải tắm rửa sạch sẽ thân thể. Ai không tuân theo sẽ bị đầy đi lao dịch.

Có một Bà-la-môn luôn mang theo bình đựng nước tắm, nói dối rằng:

– Người tắm rửa sạch sẽ là người phải luôn mang theo bình đựng nước tắm bên mình.

Khi có nước lại sai đem đổ đi tất cả còn tuyên bố rằng:

– Tôi chẳng tắm rửa đâu. Vua muốn vậy thì cứ tự tắm một mình đi. Vì theo lệnh vua tôi phải dùng cái bình đựng nước này để tránh hình phạt lao dịch thôi.

Nối dối đã tắm rửa sạch sẽ thật ra chẳng bao giờ tắm cả. Một số kẻ phàm phu xuất gia cũng thế. Mang hình thức đầu tròn, áo vuông nhưng bên trong lại hủy phạm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

giới cấm, giả hiện nghiêm trì giới luật để mong cầu lợi dưỡng và để tránh trách nhiệm xã hội. Hình thức bên ngoài tương tự Sa-môn nhưng bản chất chẳng phải Sa-môn cũng như gã Bà-la-môn mang bình nước không cho có hình thức vậy.

M

75- CẢ LẠC ĐÀ VÀ GHÈ ĐỀU MẤT

Thuở xưa có một người nuôi một con lạc đà. Anh ta thường để thức ăn trong ghè cho lạc đà ăn. Một hôm, lạc đà rúc đầu vào ghè để ăn nhưng không thể nào rúc đầu ra được. Anh ta tìm đủ mọi cách nhưng cũng không làm sao kéo đầu nó ra được, nên rất lo lắng, buồn phiền. Có một ông lão đến bảo anh ta:

–Anh đừng buồn bã nữa. Lão sẽ dạy cho anh cách để kéo đầu lạc đà ra khỏi ghè. Anh làm đúng theo lời lão thì chắc chắn sẽ kéo ra rất nhanh. Anh chỉ cần chặt đầu con lạc đà thì tự nhiên đầu sẽ rời khỏi ghè.

Anh ta theo lời ông lão lấy dao chặt phăng đầu con lạc đà. Đã giết chết con lạc đà còn phá bể luôn cái ghè. Người ngu ngốc như thế chỉ khiến người đời cười chê mà thôi.

Những kẻ phàm phu ám độn cũng như thế. Ban đầu phát tâm Bồ-đề, chí cầu đạo quả tam thừa nên nỗ lực nghiêm trì tịnh giới, phòng hộ các điều ác. Nhưng vì năm dục nên phá hủy tịnh giới, xa lìa đạo quả tam thừa, buông lung tâm ý, không điều ác nào không làm. Đạo quả tam thừa lẩn tịnh giới đều bị mất cũng như chàng ngốc trên mất cả lạc đà lẫn cái ghè vậy.

M

76- NÔNG PHU MƠ TƯỞNG CÔNG CHÚA

Thuở xưa có một nông phu lên kinh thành chơi. Tình cờ anh ta thấy được nhan sắc tuyệt trần của nàng công chúa con vua. Anh ta trở về ngày đêm tưởng nhớ không nguôi nghĩ mãi không biết cách nào để gặp được giai nhân. Mặt mũi chàng ta dần dần trở nên vàng vọt, bơ phờ rồi lâm trọng bệnh.

Người thân trong nhà thấy thế hỏi anh ta:

–Vì sao bệnh lại ngặt nghèo như thế?

Anh ta thổ lộ nguồn cơn với người thân:

–Con tình cờ thấy được dung nhan kiều diễm của công chúa nghĩ mãi không tìm ra cách nào để gặp được nàng nên vì vậy sinh bệnh. Nếu không gặp được nàng chắc con chết mất.

Cha mẹ anh ta liền bảo:

–Cha mẹ sẽ tìm hộ con phương cách tốt nhất để con được toại nguyện. Con chờ nên sầu não nữa.

Vài ngày sau, gia đình và bạn bè đến thăm bảo anh ta:

–Cha mẹ và bạn bè đã tìm cách gặp được công chúa cho em rồi nhưng chỉ vì công chúa không ứng ý mà thôi.

Chàng nông phu nghe xong vui mừng tươi cười nói lớn:

–Chắc chắn được mà!

Những kẻ ngốc trên đời cũng như thế. Không phân biệt rõ bốn mùa xuân, hạ, thu, đông của thời tiết. Vào mùa đông giá rét lại đem giống ra gieo hy vọng gặt được lúa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Đã tổn công mà không cách nào chăm sóc được nên cả mầm, thân, nhánh, lá đều hư thối cả. Có người tu tập hưởng được chút ít phước báo liền tự cho là đã đủ, tuyên bố có thể đạt thành đạo quả Bồ-đề cũng như anh nông phu kia hy vọng công chúa sẽ ưng thuận vậy.

M

77- VẤT SỮA LỪA

Thuở xưa có người ở vùng biên ải chưa hề biết con lừa ra sao cả. Nghe người ta đồn sữa lừa rất ngon nhưng họ cũng chưa biết sữa lừa như thế nào. Sau đó, cả bọn bắt được một con lừa đực. Thế là, vì muốn uống sữa lừa nên họ tranh nhau tóm. Có người bóp đầu lừa tìm sữa, có người cắn lỗ tai, có người vặt đuôi, có người tìm ở chân, lại có người nǎm lấy sinh thực khí của chú lừa để tìm. Mỗi người đều muốn tìm ra trước để uống. Đúng lúc, con lừa bỗng tiêu tiện. Người đang nǎm sinh thực khí la lớn: “Ôi! Sữa lừa đây này.” Cả bọn xúm lại hứng nước tiểu mà cứ ngỡ là sữa lừa. Rốt cục cả bọn mệt nhoài mà chẳng ai tìm được sữa. Tự mình làm khổ bản thân mà không được chút lợi ích gì nên bị mọi người chê cười.

Những kẻ ngoại đạo phàm phu cũng như thế. Nghe nói tu hành, học đạo không phụ thuộc vào pháp môn tu tập nên vọng tưởng sinh ra các loại tà kiến hoặc lõa thể, hoặc nhịn đói, hoặc trú trong rừng núi, hoặc nhảy vào lửa. Các loại tà kiến như thế đều rơi vào ác đạo cũng như những người ngu vọng cầu sữa lừa trên vậy.

M

78- DẶN CON ĐI SỚM

Thuở xưa có một người tối đó dặn con:

–Sáng mai con phải dậy sớm cùng cha đến ngôi làng kia có việc cần.

Đứa con nghe nói mình được đi nên sáng sớm không hỏi ý cha đi một mình đến đó. Đến nơi đó rồi, thân thể mệt mỏi vô cùng nhưng không biết phải làm gì, lại chưa ăn uống gì nên đói khát tưởng chừng sắp chết, nên anh ta vội quay về nhà. Về tới nhà gặp cha, người cha thấy con trở về la mắng thậm tệ:

–Ngươi thật là xuẩn ngốc, không có chút trí tuệ gì cả. Tại sao không đợi cha mà tự đi một mình để đến nỗi cực khổ như thế.

Mọi người biết chuyện đều chê cười anh ta.

Kẻ phàm phu trong đời cũng thế. Một số người có duyên được thế phát xuất gia, vận ba y nhưng không cầu bậc Minh sư để nương tựa học hỏi giáo pháp. Do vậy đánh mất cơ hội tu tập các công đức, thiền định các pháp môn khác. Tất cả bốn quả Sa-môn thù thắng đều mất cả như người con ngốc nghếch kia tự mình ra đi rồi lại tự mình trở về một cách vô ích, chỉ tự làm khổ bản thân. Hình thức tương tự Sa-môn nhưng thật ra không có phẩm hạnh Sa-môn.

M

79- GÁNH GHẾ CHO VUA

Thuở xưa có một vị quân vương muốn đến vườn Vô ưu để thưởng ngoạn. Nhà vua truyền cho một vị quan:

–Khanh hãy tìm một cái ghế mang đến vườn Vô ưu để trãm ngồi nghỉ.

Lúc đó, vị quan kia xấu hổ không muốn đi tìm nên tâu vua:

–Thần không tìm được như thần có thể vác được.

Vua nghe thế ra lệnh đem ba mươi sáu cái ghế chất cả trên lưng ông ta, lệnh vác vào trong vườn. Người ngu như thế chỉ bị thiên hạ cười chê.

Người đời cũng thế. Có người mỗi khi thấy một sợi tóc nữ nhân rơi trên đất, tự nói: “Ta giữ giới thanh tịnh nên không dám đụng đến nó.” Sau đó, bị phiền não mê hoặc nên đối với ba mươi sáu thứ bất tịnh như tóc, lông, móng, răng, phân, nước tiểu... đều không cho là dơ bẩn. Cùng một lúc xúc chạm với cả ba mươi sáu thứ không xấu hổ, đến khi chết vẫn không bỏ cõi như vị quan ngu ngốc cam tâm vác ghế kia vậy.

M

80- RỬA RUỘT

Thuở xưa có một người bị mắc bệnh ở vùng hạ bộ. Thầy thuốc bảo:

–Bệnh của anh ta phải rửa ruột thì mới có thể lành được.

Vị lương y lấy thuốc rửa và các dụng cụ dùng rửa ruột cho anh ta ra. Ông ta có việc ra ngoài chưa trở lại, anh chàng bệnh nhân liền chộp lấy chai thuốc rửa uống hết. Vừa uống xong, bụng anh đầy trướng lên đau đớn tưởng chừng như sắp chết, không cách nào kiềm chế cơn đau được. Vị lương y trở lại thấy việc kỳ lạ nên hỏi:

–Sao anh lại bị như thế?

Anh ta trả lời:

– Hồi nãy tôi đã uống chai thuốc rửa nê bảy giờ đau đớn sắp chết được.

Vị lương y nghe xong liền mắng anh ta thậm tệ:

– Anh quả thật là ngu quá đỗi. Đã không biết sử dụng lại cứ uống càn thuốc. Nay anh phải ói ra mới có thể hết đau được.

Người ngu ngốc như thế chỉ làm trò cười cho thiên hạ.

Kẻ phàm phu cũng thế. Muốn tu học các phương pháp quán tưởng của thiền định nhưng thầy dạy phải quán pháp bất tịnh lại quán niêm hơi thở, dạy quán niêm hơi thở lại quán tưởng sinh giới. Đảo lộn thứ tự trước sau không có căn bản. Kết quả làm hại đến tuệ mạng, lâm vào cảnh bế tắc. Không chịu tham vấn học hỏi các bậc Minh sư nên tu tập sai lầm đảo lộn phương pháp cũng như người ngu uống thuốc rửa ruột bất tịnh trên vây.

M

81- BỊ GẤU QUÀO

Thuở xưa có hai cha con cùng bạn bè đồng hành đi ngang một khu rừng. Người con thả bước vào rừng bất ngờ bị một con gấu xông ra quào cấu. Móng của nó gây thương tích khắp thân thể anh ta. Trong cơn nguy khốn, người con vội chạy ra khỏi rừng trở lại chỗ người cha và các bạn. Người cha thấy thân thể con mình thương tích khắp nơi lấy làm lạ hỏi đứa con:

– Vì sao con lại bị thương tích đầy mình như vậy?

Đứa con thưa với cha:

– Có một loài thú gì thân thể phủ đầy lông dài thườn thượt đuổi theo tấn công con.

Người cha cầm ngay cung tên đi vào rừng. Đến giữa rừng, ông ta thấy một Tiên nhân râu tóc rất dài liền giương cung muốn bắn. Người bạn đi theo ngăn lại:

– Vì sao anh lại bắn vị kia. Người ấy không làm hại ai cả. Nếu anh bắn vị ấy sẽ có tội đấy.

Người ngu trên đời cũng lại như thế. Đã là người xuất gia, tuy bận pháp phục nhưng không có chút đạo hạnh nào nên bị khinh rẻ. Đã vậy lại còn rắp tâm làm hại những người đạo đức, hiền lương tỉ như người cha kia vì thương tích do gấu cào của con mình nên vu oan cho cả bậc Thầy tiên.

M

82- GIEO LÚA

Thuở xưa có một anh nông dân ra thăm ruộng. Thấy lúa mạ phát triển tươi tốt, anh ta bèn hỏi thăm vị chủ ruộng:

– Ông làm thế nào mà ruộng lúa này xanh tươi quá vậy?

Vị chủ ruộng trả lời:

– Cày đất cho kỹ, bang cho bằng rồi bón phân, tháo nước vào nén mới được như thế.

Anh ta làm đúng theo phương pháp đó. Cày, bang đất, bón phân, dồn nước vào đất ruộng của mình. Khi chuẩn bị gieo giống, anh ta lại ngại bước chân của mình giảm xuống ruộng sẽ làm đất khô cứng, lúa không mọc được. Anh tự nhủ: “Ta phải ngồi trên giường rồi sai người khiêng đi. Ta ngồi trên giường gieo xuống, như thế là tốt nhất.”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Nghĩ xong, anh ta sai bốn người, mỗi người một góc khiêng giường xuống ruộng để anh ngồi trên vai giống. Mặt ruộng bị dày xéo trở nên thô cứng vô cùng. Mọi người chê cười: Sợ hai chân mình bước xuống ruộng làm đất thô cứng nay lại tăng thành tám cái chân giẫm đạp trên ruộng!”.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Vâng giữ ruộng giới mầm thiện sẽ sinh. Phải học tập và thực hành theo lời thầy giáo giới để hạt giống chánh pháp nảy mầm. Thế nhưng có một số người trái lời thầy dạy, vi phạm giới luật, làm các điều ác khiến hạt giống giới không thể phát triển được. Tỉ như anh chàng sợ hai chân mình bước làm hư mặt ruộng nhưng lại để tám cái chân người hầu giẫm nát đất ruộng.

M

83- CON KHỈ

Thuở xưa có một con khỉ bị một người cao to lực lưỡng đánh đập. Chú khỉ không thể làm gì để trả thù nên trút ngược oán giận lên một đứa bé.

Những kẻ phàm phu ngu ngốc cũng như thế. Có những người cứ chồng chất nỗi căm hờn tiễn kiếp không để nó lặng tắt trong quá khứ mà vẫn kéo dài đến tận đời sau, cứ xem đó như việc diễn ra trước mắt cho nên lòng sân hận, ý niệm tà ác hại người càng sâu nặng cũng như con khỉ kia bị người lớn đánh lại oán hận đứa trẻ vậy.

M

84- VÌ NGUYỆT THỰC ĐÁNH CHÓ

Thuở xưa vua cõi A-tu-la ngày ngày đều thấy ánh sáng trăng quá chói nên lấy tay che kín mặt trăng. Những kẻ vô trí trong đồi lại tin tưởng rằng chính loài chó vô tội đã nuốt mất mặt trăng nên gán tiếng ác cho chúng.

Kẻ phàm phu cũng thế. Vướng mắc vào niệm tham, sân, si ngang trái sẽ chuốc khổ vào thân tựa như nằm trên giường gai, bị lửa đốt thân cũng như những kẻ thấy nguyệt thực lại lấy cây đánh chó vậy.

M

85- NGƯỜI PHỤ NỮ BỊ BỆNH MẮT

Thuở xưa có một cô gái bị mắt bệnh rất nặng. Một cô gái có học vấn thấy thế hỏi:

– Chị bị đau mắt phải không?

Người con gái đau mắt đáp:

– Vâng, mắt tôi bị bệnh.

Nàng kia nghe thế liền tự nhủ:

– Có mắt thì phải có bệnh. Tuy hiện nay mình chưa bị đau mắt nhưng rồi cũng sẽ như chị ấy. Muốn ngăn ngừa chỉ có cách móc mắt đi để khỏi sợ bệnh về sau.

Người bạn biết chuyện ngăn cản:

– Nếu giữ cặp mắt thì mắt có thể bị bệnh nhưng cũng có thể không bệnh. Nếu cặp mắt không còn thì trọng đồi cô phải mù lòa.

Người ngu cũng thế. Nghe dạy: “Giàu sang là nguồn gốc của tai họa” liền hiểu sai, sợ sệt không dám bố thí; lo lắng sau này bị quả báu tài sản càng sung mãn, tiền bạc càng nhiều thì phải chịu nhiều khổ đau, phiền não. Có người khuyên: “Nếu anh bố thí thì có thể gặp khổ nhưng cũng có thể hưởng được an lạc. Nếu anh không bố thí thì sẽ mang quả báo khổ đau, cùng cực.” Những người trên cũng như nàng con gái kia sợ không kham nổi gánh nặng bệnh tật nên muốn hủy cặp mắt, không biết sẽ bị đui mù vĩnh viễn.

M

86- CHA GIỮ KHUYÊN TAI CHO CON

Thuở xưa có cha con hai người nợ có việc cùng đi với nhau. Trên đường đi, bỗng một toán cướp xuất hiện muốn đuổi theo cướp bóc. Trên tai đứa con có đôi khuyên bằng vàng rất giá trị. Người cha thấy bọn cướp hoảng hốt sợ mất đôi khuyên tai nên vội vàng giơ tay giật đôi khuyên nhưng vì khuyên tai xâu vào tai rất chắc không thể lấy ra được. Lúc đó, ông ta nhất định lấy cho được đôi khuyên nên chặt luôn đầu con mình. Một hồi sau, bọn cướp bỏ đi hết. Ông ta xách thủ cấp ráp vào cổ thi hài con mình nhưng không thể nào liền lại như cũ. Người ngu như thế chỉ bị thiêu hạ chê cười mà thôi.

Kẻ phàm phu cũng như thế. Mưu cầu danh lợi nên lập ra các luận thuyết hư vọng, chủ trương:

– Có đồi này đồi sau cũng không có đồi này đồi sau.

– Có thân trung ấm cũng không có thân trung ấm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Có pháp quán sổ tức cũng không có pháp quán sổ tức.

Tất cả các luận thuyết của họ đều là vọng tưởng, không đưa đến chân lý nên bị người khác đem luận lý đệ nhất nghĩa phá các lý luận của họ, tuyên bố: “Tất cả luận của ta đều không phải là học thuyết.”

Những kẻ ngu như trên chỉ vì chút bá lợi danh nên rơi vào tội vọng ngã, mất hẳn đạo quả Sa-môn. Khi mạng chung phải rơi vào ba đường ác cũng như người cha ngu si kia vì cái lợi nhỏ mà chặt đầu con mình vậy.

M

87- BỌN CƯỚP CHIA CỦA

Thuở xưa có một bọn cướp cùng thực hiện một vụ cướp. Số tài sản cướp được rất nhiều và theo lệ cũ được chia đồng đều cho cả bọn. Chỉ có tên cướp Khâm-bà-la ngờ nghênh, hình dung cổ quái nên được chia phần dư thừa, phần ít nhất trong cả bọn. Khâm-bà-la rất căm giận la lên:

–Thật là công to! Phần của ta sao ít thế.

Sau đó, y cũng đành mang phần dư thừa ấy vào thành bán. Không ngờ rất nhiều vị trưởng giả giàu sang tranh nhau mua. Sau cùng có một người mua được với giá rất cao. Số tiền y bán được gấp bội so với số tiền các tên khác trong bọn cướp được chia. Lúc ấy, Khâm-bà-la mới nhảy nhót, vui mừng vô cùng.

Câu chuyện này dụ cho người đời không rõ bố thí có quả báo hay không. Đến khi bố thí một ít tiền bạc được quả báo tái sinh lên các cõi trời, họ hưởng rất nhiều thú vui mới hối hận rằng đã không bố thí nhiều hơn. Cũng như tên cướp Khâm-bà-la sau khi bán được phần của mình với giá rất cao mới sinh lòng vui mừng. Bố thí cũng như thế. Bố thí chút ít mà được quả báo rất nhiều. Đến khi đó lòng vừa vui mừng vừa hối hận đã không làm nhiều việc lành hơn.

M

88- NẤM ĐẬU CỦA CHÚ KHỈ

Thuở xưa có một chú khỉ cầm một nấm đậu, vô ý đánh rơi mất một hột. Nó liền buông hết nấm đậu trong tay, chạy đi tìm hột đậu đã rớt. Chú khỉ chưa tìm được hột đậu kia thì cả nấm đậu đều bị chim ăn hết cả.

Một số kẻ phàm phu xuất gia cũng như thế. Ban đầu chỉ lỡ phạm một giới không biết ăn nấm sám hối. Đã không phát lồ sám hối, sau đó lại cố ý buông lung hơn nữa nên tất cả giới lậu đều buông bỏ hết cũng như chú khỉ kia mất một hột đậu nên mất cả nấm đậu vậy.

M

89- CHUỘT VÀNG VÀ RẮN ĐỘC

Thuở xưa có một người đi trên đường. Giữa đường anh ta nhặt được một con chuột bằng vàng, lòng mừng khấp khởi liền cất ngay vào bụng áo rồi tiếp tục lên đường. Đến một con sông, anh ta muốn bơi qua sông nên cởi y phục bỏ xuống đất. Ngay lúc đó, con chuột vàng bỗng biến thành một con rắn độc. Chàng ta suy nghĩ một hồi lâu rồi quyết định: thà bị con rắn độc này bị cắn chết, ta nhất định phải ôm nó bơi qua sông. Lòng chàng không chút sợ hãi, đột nhiên con rắn biến trở lại thành vàng.

Một chàng ngốc đi cùng thấy rắn độc biến thành vật báu cho rằng là việc bình thường nên cũng bắt rắn độc ôm vào lòng, tức thì bị rắn độc mổ chết ngay.

Những kẻ ngu trên đời cũng như thế. Thấy các bậc Hiền thiện được lợi ích hiện tiền, trong lòng chẳng có niệm chân thật tín ngưỡng Phật pháp nhưng vì lợi dưỡng nên đi theo Phật pháp. Những người đó sau khi mạng chung phải rơi vào ba đường ác cũng như gã ngốc ôm rắn độc nên bị nó cắn chết vậy.

M

90- LUỢM ĐƯỢC TIỀN

Thuở xưa có người nghèo đi trên đường. Giữa đường anh ta tình cờ nhặt được một túi tiền vàng. Lòng mừng vui không xiết, chàng ta liền mở túi ra đếm tiền. Đếm chưa xong thì người chủ túi tiền đột nhiên trở lại lấy hết tiền. Lúc ấy, y hối hận đã không mau mang túi tiền cao bay xa chạy, lòng buồn bã ân hận, khổ não vô cùng.

Người hội ngộ Phật pháp cũng lại như thế. Tuy được gặp gỡ, thân cận ruộng phước Tam bảo lại không nỗ lực tinh tấn khéo tu tập các hạnh lành. Đến khi đột nhiên qua đời phải rơi vào ba đường ác cũng như người ngu trên bị người chủ trở lại đoạt tiền đi mất vậy. Cho nên có bài kệ:

*Nay dự tính việc này
Mai sẽ làm việc kia
Hưởng lạc không màng khổ
Nào hay tử thân đến
Mãi lo trong mọi sự
Có ai tránh được đâu
Như gã đếm tiền kia
Việc đời như thế cả.*

M

91- NGƯỜI NGHÈO SO CỦA

Thuở xưa có một người nghèo trong nhà có một ít tài sản. Nhìn các gia đình đại phú trong làng, lòng anh mong ước được giàu sang như họ. Nhưng suy đi nghĩ lại anh ta thấy không thể nào sánh được với những nhà đại phú kia. Vì thế lòng buồn bã muốn đem vứt số tài sản nhỏ nhoi của mình xuống sông. Có người bạn thấy thế ngăn cản.

—Số tài sản nay tuy ít ỏi nhưng có thể nuôi sống anh một vài ngày. Vì sao anh lại đem vứt cả xuống sông như thế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Những kẻ ngốc trên đời cũng lại như thế. Một số người tuy có duyên được xuất gia, ít được cúng dường; lòng họ luôn hy vọng việc đó nhưng thường bị thiến thốn không được như các bậc Đại đức Cao tăng được hàng tín chủ hộ trì. Thấy các bậc Cao tăng thạc đức, bác học đa văn được nhiều người cúng dường, lòng họ cũng mong được như thế nhưng không thể nào được nên ôm mối sâu khổ muối bỏ đạo. Cũng như người kia muốn được như các nhà giàu sang nhưng không được nên muối vứt bỏ tài sản của mình vậy.

M

92- ĐỨA TRẺ ĐƯỢC KẸO

Thuở xưa có một bà vú bồng đứa bé dạo chơi. Đi một hồi, bà ta cảm thấy mệt mỏi nên dừng chân ngồi nghỉ mệt rồi ngủ thiếp đi. Bấy giờ có một người đi đến lấy mấy viên kẹo cho đứa trẻ. Bé thấy viên kẹo màu sắc sặc sỡ, vị rất ngọt nên tham ăn không nghĩ gì đến thân mình. Người kia lập tức cởi hết kiềng vàng, vòng vàng, chuỗi ngọc, y phục và tất cả trang sức quý báu lấy đi hết.

Tỳ kheo cũng như thế. Đam mê thú vui nơi chốn phồn hoa đô hội, vì một chút lợi dưỡng nên bị giặc phiền não cướp mất tất cả công đức tu trì, giữ giới thanh cao. Cũng như đứa bé kia vì tham đắm một chút vị ngon nên tất cả đồ vật đều bị cướp đi hết.

M

93- BÀ LÃO ĐÁNH CỘP

Thuở xưa có một bão đang nầm nghỉ dưới gốc cây. Từ xa, một con hổ tiến lại muốn vồ ăn thịt. Bà lão vội chạy vòng thân cây để trốn. Con hổ đuổi theo sau, một chân bấu vào thân cây, chân kia toan vồ bà lão. Bà lão trong lúc nguy cấp liền chụp vội hai chân con hổ xiết chặt vào thân cây. Con hổ không sao vồ được. Ngay lúc đó, có một người khách bộ hành đi tới. Bà lão lên tiếng kêu:

–Anh mau đến đây cùng lão giết con cọp này. Sau đó chúng ta sẽ cùng chia thịt.

Người kia tin lời bà lão liền chạy đến phụ bà giữ chặt hai chân hổ. Khi người kia đã giữ chặt chân hổ, bà lão lập tức rút tay ra bỏ chạy. Gã kia sau đó bị khốn đốn với con hổ. Người ngu đến như thế nên bị thiên hạ diễu cợt.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Biên soạn các bộ luận lạt thường, tư tưởng đã lệch lạc, văn từ lại rắc rối khó hiểu, cuối cùng vẫn không sao hoàn thành nên được nên dành bỏ dang. Hậu học muốn tìm hiểu, xin được giải thích thì không thể phân tích, biện biệt được ý tứ trong đó, trở nên lóng túng, ngại ngùng cũng như người kia thay bà lão giữ con hổ trái lại tự mình bị hại.

M

94- NGỌC MA-NI HAY LỐ THOÁT NƯỚC

Thuở xưa có một anh chàng tư thông với vợ người. Một hôm, hai người đang gian díu thì người chồng đi xa trở về. Anh chồng biết được việc ấy nên đứng ngoài cửa dự tính khi tên gian phu chạy ra sẽ xuống tay sát hại. Người vợ đoán biết nên bảo với tình nhân:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Chồng em đã phát hiện rồi, nay anh không thể ra ngoài được. Chỉ còn có ma-ni¹ mới thể ra ngoài được.

Ý cô ta là muốn người tình men theo lỗ thoát nước để thoát ra. Chàng ta lại hiểu lầm là ngọc ma-ni nên cứ loanh quanh trong phòng tìm kiếm. Kiếm mãi không biết ngọc ma-ni bảo châù ở chỗ nào, gã liền nói:

–Kiếm không được ngọc ma-ni, ta quyết không ra ngoài.

Thế rồi y cứ loay hoay ở mãi trong phòng nên cuối cùng bị giết chết.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Nghe có người nói: “Trong cảnh sinh tử vô thường, khổ, không, vô ngã, cần rời xa hai cực đoan chấp thường hay chấp đoạn mà trú trong trung đạo. Trụ trong lý trung đạo mới có thể được giải thoát”, họ lại giải nghĩa một cách sai lạc nên suy tư, tìm hiểu vấn đề thế giới có giới hạn hay không có giới hạn cho đến chúng sinh có chủ thể hay không có chủ thể. Cuối cùng không thể lãnh hội được chân nghĩa của trung đạo. Đột nhiên bị vô thường lôi kéo thân hoại mạng chung sẽ phải rơi vào ba đường ác cũng như anh chàng ngốc kia mãi tìm kiếm ngọc ma-ni nên bị người giết.

M

95- VỢ CHỒNG CHIM BỒ CÂU

Thuở xưa có một cặp chim bồ câu trống mái cùng ngụ trong một cái tổ. Mùa thu khi quả chín, chúng tha quả về chứa đầy trong tổ. Sau đó một thời gian, quả bị khô giảm đi chỉ còn nửa tổ. Chim trống tức giận mắng chim mái:

–Chúng ta khó nhọc cực khổ lăm tha quả về tổ, thế mà cô lại lén ăn một mình để nay quả chỉ còn lại nửa tổ.

Chim mái liền đáp:

–Tôi nào lén ăn một mình. Tự quả giảm đi đầy chứ!

Chim trống không tin, phẫn nộ nói:

–Không phải cô lén ăn một mình thì nguyên do gì quả bị mất đi chứ?

Nói dứt lời nó liền lấy mỏ mổ chết chim mái. Chưa được vài ngày, trời mưa tầm tã, quả trong tổ gặp ẩm ướt trở lại như cũ. Bồ câu trống thấy thế mới hối hận: “Quả thật cô ta không ăn, ta đã giết oan cô ta rồi!”, rồi sầu não cất tiếng kêu thảm thiết gọi chim mái:

–Em ơi! Em đã bay tận phương nào?

Kẻ phàm phu cũng như thế. Khởi tâm đên đảo, mê đắm thú vui nhục dục, chẳng biết quán niêm vô thường, phạm vào trọng giới. Sau đó hối hận thì không còn kịp nữa. Cuối cùng chỉ còn khóc than sầu lụy như con bồ câu ngu ngốc kia.

M

96- NÓI DỐI MẮT MÙ

Thuở xưa có một người thợ mộc làm việc cho nhà vua không chịu đựng nổi cực khổ, nói dối là mắt mù nên thoát khỏi được lao khổ. Có người thợ khác nghe được chuyện ấy liền muốn hủy hoại đôi mắt của mình để lấy cớ trốn khỏi nỗi khổ lao dịch.

¹. Ma-ni cũng là từ dùng để gọi theo lỗ để thoát nước (ống cống)

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Có người biết chuyện liền ngẩn cản:

– Tại sao anh lại muốn tự hủy đôi mắt để phải chịu nỗi khổ mù lòa như thế?

Hạng người ngu như thế đều bị thiêu hạ cười khinh.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Vì đôi chút tiếng tăm và lợi lộc nên cố ý nói dối, hủy hoại tịnh giới. Đến khi thân hoại mạng chung phải rơi vào ba đường ác cũng như người ngu kia vì cái lợi trước mắt mà tự muốn hủy đôi mắt của mình vậy.

M

97- BỊ CUỐP ĐOẠT MẤT ÁO LÔNG

Thuở xưa có hai người bạn đồng hành, đi đến một cánh đồng rộng khoáng đãng. Một người đang mặc áo lông bị bọn cướp bắt được lục soát bên đường. Người kia nhanh chân trốn vào trong đám cỏ. Anh chàng bị cướp áo lông lúc ra đi đã giấu trên cổ áo lông một đồng tiền vàng, lúc này lên tiếng van nài bọn cướp:

–Chiếc áo đó giá trị vừa đúng một đồng tiền vàng. Nay tôi xin được lấy một đồng tiền vàng để chuộc lại chiếc áo.

Bọn cướp liền tra hỏi:

–Tiền vàng nay ở đâu?

Anh ta rạch cổ áo lấy đồng tiền ra, nói với bọn cướp:

–Đây là vàng thật đấy. Nếu không tin lời tôi, nay trong bụi cỏ đằng kia có một người thợ kim hoàn rất giỏi, các ông có thể hỏi y thì rõ.

Bọn cướp phát hiện ra người thứ hai lại lấy luôn y phục của anh ta.

Người ngu như thế nên mất hết tất cả, cả áo lông lẫn tiền vàng. Tự mình mất của còn khiến cho người khác mất theo.

Kẻ phàm phu cũng thế. Tu tập các phẩm trợ đạo, tạo được một số công đức nhưng bị giặc phiền não cướp mất thiện pháp nên tiêu hoại hết mọi công đức. Không những tự đánh mất lợi lạc của bản thân còn khiến cho bạn đồng tu tổn hại đạo nghiệp. Sau khi chết phải rơi vào ba đường ác cũng như gã ngốc trên làm bản thân và bạn mình mất sạch của cải vậy.

M

98- ĐÚA TRẺ ĐƯỢC RÙA

Thuở xưa có một đứa trẻ đi chơi trên đường bắt được một con rùa to. Ý nó muốn giết con rùa nhưng không biết cách nào để thực hiện. Nó liền đi hỏi người khác:

–Làm thế nào để giết con rùa này?

Có người lên tiếng:

–Cháu hãy quẳng con rùa vào trong nước thì giết nó được ngay.

Bấy giờ, đứa trẻ tin ngay lời đó nên quẳng con rùa xuống nước. Con rùa gấp nước lập tức bơi đi.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Muốn phòng hộ sáu căn, tu tập các công đức nhưng không biết phương pháp tu tập nên tham vấn ý kiến mọi người: “Phải tạo nhân duyên gì mới được giải thoát?”. Bọn ngoại đạo tà kiến, thiên ma Ba-tuần và lũ bạn ác liền nói: “Ngươi chỉ cần để hết tâm ý vào sáu trần, buông thả tình cảm theo năm dục. Nếu ngươi theo lời của ta thì ắt hẳn sẽ được giải thoát.” Nếu người ngu ấy không suy tư thẩm xét làm theo lời ấy thì khi thân hoại mạng chung phải rơi vào ba đường ác cũng như đứa trẻ kia ném rùa xuống nước vậy.

M

KẾ CUỐI QUYỀN

Luận trên tôi tuyển soạn

Hòa trong thể truyện vui

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

*Phần nhiều làm ảnh hưởng
Giáo thuyết thể trang nghiêm
Nên thẩm tường văn nghĩa
Điều nên, điều chẳng nên.
Thuốc trị độc vị đắng
Hợp cùng vị đường ngọt
Thuốc để tiêu trừ bệnh
Luận này cũng như trên.
Tiểu văn hòa chánh pháp
Như thuốc trị mê cuồng
Khiến chánh pháp tịch tĩnh
Chiếu sáng cõi trần gian
Như uống thuốc thổ hạ²
Dùng sữa để nhuận thận
Tôi nay theo lý đó
Rộng truyền nghĩa vô vi.
Như Thánh được bất tử³
Phải lấy lá bọc ngoài
Dùng thuốc trong trừ bệnh
Là bọc cần thải hồi.
Tiểu văn như bao lá
Nghĩa thật tàng ẩn trong
Người trí tuyển thật nghĩa
Tiểu văn cần xả ly.
Tôn giả Tăng-già-tu-na tuyển soạn xong kinh Bách Dụ.*



². Thuốc thổ hạ: thuốc mửa.

³. A-già-dà (Pāli: agada): tên một thứ thuốc ngừa trị mọi loại bệnh. Hán dịch là Phổ khứ, Vô giá hay Bất tử dược ...